

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Âm nhạc – Lớp 11

(Kèm theo Quyết định số 2026/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên	Chức vụ Hội đồng
Ông Nguyễn Bình Định	Chủ tịch
Ông Lê Vinh Hưng	Phó Chủ tịch
Ông Trần Văn Minh	Ủy viên, Thư kí
Bà Lê Thị Minh Xuân	Ủy viên
Bà Đỗ Thị Linh Chi	Ủy viên
Bà Lê Diệu Linh	Ủy viên
Ông Nguyễn Thế Phương	Ủy viên
Ông Phạm Bá Sản	Ủy viên
Bà Phạm Thị Ý Nhi	Ủy viên

NGUYỄN HOÀNG HẬU (Tổng Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH (Chủ biên)
HOÀNG HOA – PHẠM VĂN GIÁP – ĐÀO THỊ MINH NGUYỆT

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP
Âm nhạc

11

BẢN MẪU



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Trong *Chuyên đề học tập âm nhạc 10*, các em đã được trang bị những kiến thức về hoà âm và phần đệm như: hệ thống hợp âm, xác định giọng – đặt hợp âm và tiết điệu đệm cho ca khúc và bản nhạc. Với *Chuyên đề học tập Âm nhạc 11*, các em sẽ được trang bị các kỹ năng biểu diễn thanh nhạc, nhạc cụ và kỹ năng chỉ huy. Nhóm tác giả đã biên soạn nội dung về các kỹ năng như: phân tích tác phẩm, thực hành các tiết mục thanh nhạc và nhạc cụ, biểu diễn kết hợp với vũ đạo, thực hiện động tác chỉ huy một số loại nhịp, chỉ huy các tiết mục đồng ca, hợp xướng. Đây là nội dung phù hợp với những học sinh yêu thích nghệ thuật biểu diễn âm nhạc.

Các bài học trong chuyên đề được trình bày một cách khoa học, mạch lạc, giúp học sinh nắm được các kiến thức mới, từ đó luyện tập và vận dụng vào thực tế. Thông qua phần *Chuyên đề học tập Âm nhạc 11*, các em có thể phân tích, dàn dựng và biểu diễn những tiết mục trong và ngoài nhà trường.

Chúc các em có những giờ học thật hiệu quả và sinh động!

Các tác giả

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Cuốn sách có ba chuyên đề:

CHUYÊN ĐỀ 1

Kỹ năng biểu diễn thanh nhạc.

CHUYÊN ĐỀ 2

Kỹ năng biểu diễn nhạc cụ.

CHUYÊN ĐỀ 3

Kỹ năng chỉ huy.

Từng chuyên đề được chia thành các bài học, mỗi bài học có những hoạt động sau:



MỞ ĐẦU

Khởi động, xác định nhiệm vụ học tập.



KIẾN THỨC MỚI

Các khái niệm, đặc điểm, phương pháp, ví dụ minh họa.



LUYỆN TẬP

Bài tập luyện tập, thực hành để củng cố kiến thức trong bài học.



VẬN DỤNG

Áp dụng kiến thức trong bài học để giải quyết trường hợp thực tế.

GIỮ GÌN SÁCH SẠCH ĐẸP. KHÔNG VIẾT, VẪ VÀO SÁCH.



BÀI 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KĨ NĂNG BIỂU DIỄN THANH NHẠC

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được các kĩ năng biểu diễn thanh nhạc trước công chúng.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn về các mặt: thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, lời ca, sắc thái, giá trị nghệ thuật, hình thức biểu diễn,...



Xem một tiết mục biểu diễn thanh nhạc và nêu những hiểu biết của em về nội dung, giai điệu âm nhạc, hình thức biểu diễn và phong cách của người biểu diễn.



1. Khái niệm kĩ năng biểu diễn thanh nhạc

Kĩ năng biểu diễn thanh nhạc là khả năng, cách thức người biểu diễn vận dụng những kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm về lĩnh vực thanh nhạc gồm kĩ thuật hát, kĩ thuật diễn để trình bày bài hát trước công chúng.

2. Kĩ năng biểu diễn thanh nhạc trên sân khấu

2.1. Động tác hình thể sân khấu

✓ Động tác chào

– Là động tác đầu tiên hoặc cuối cùng của người hát, báo hiệu bắt đầu hoặc kết thúc tiết mục biểu diễn.

– Động tác chào mở đầu có thể thực hiện trước lời dẫn cho tiết mục (người hát tự giới thiệu), hoặc sau lời dẫn (người khác giới thiệu).

– Cần thực hiện động tác chào một cách tự nhiên, tự tin và thể hiện sự thân thiện.

– Cách thực hiện: hơi cúi người, tay để nhẹ trước bụng hoặc trên ngực, sau đó hướng ánh mắt về phía khán giả và biểu lộ cảm xúc phù hợp.

✓ Ánh mắt

– Giúp người hát thể hiện tính chất âm nhạc và truyền đạt cảm xúc của bài hát trong quá trình biểu diễn.

- Giúp khán giả cảm nhận được niềm vui, sự bi thương, tính hài hước, sự trang trọng, trong sáng, nhí nhảnh hoặc trữ tình, ngậm ngùi thông qua ánh mắt của người hát.
- Giúp người hát giao lưu với khán giả, tương tác với bạn diễn; khiến tiết mục trở nên tự nhiên và có tính kết nối nhịp nhàng hơn.

✓ *Nét mặt*

- Giúp người hát thể hiện phong cách biểu diễn, sự tự tin, chủ động trong phần biểu diễn của mình, tạo sự hấp dẫn cho tiết mục.
- Người hát cần thể hiện nét mặt với sự thả lỏng tự nhiên, để biểu hiện sự tươi vui, buồn đau, quyết tâm, dữ dội,... phù hợp với tính chất của tác phẩm.
- Gương mặt người hát nên hướng về phía khán giả, có thể thay đổi hướng nhìn để tương tác với khán giả ở các vị trí khác nhau.

✓ *Tư thế biểu diễn*

- Có thể sử dụng tư thế ngồi hoặc đứng khi thực hiện tiết mục biểu diễn thanh nhạc phù hợp.
- Có thể giữ một tư thế hoặc thay đổi tư thế tùy theo điều kiện về không gian và tính chất của tiết mục.

– Giải phóng cơ thể, thể hiện đồng bộ các động tác hình thể (hướng ánh mắt, khuôn mặt, tay, chân,...) để biểu lộ cảm xúc phù hợp.

✓ *Động tác vũ đạo*

- Là phương tiện hiệu quả trong việc giúp người hát thể hiện nội dung, tính chất âm nhạc của tác phẩm.
- Có thể sử dụng các động tác được cách điệu để minh họa hoặc phụ họa cho tác phẩm nghệ thuật (múa, nhạc).

✓ *Trang phục, đạo cụ*

- Trang phục phù hợp với tư thế diễn tấu, chủ đề, nội dung của tiết mục/chương trình, hình thể diễn viên, bối cảnh thực tế (văn hoá vùng miền, điều kiện sân khấu, ánh sáng,...), đảm bảo tính thẩm mỹ; đồng bộ giữa các thành viên tham gia tiết mục.
- Đạo cụ cần phù hợp với nội dung chủ đề, tính chất âm nhạc của ca khúc và liên quan chặt chẽ đến động tác vũ đạo. Một số đạo cụ phổ biến như: khăn, gậy, nón, dải lụa, cờ, quạt, cành hoa, bảng,...

2.2. *Kỹ năng làm chủ sân khấu*

✓ *Di chuyển trên sân khấu*

- Xử lý không gian sân khấu hợp lý: di chuyển trên sân khấu, tới khu vực khán giả,... phù hợp với điều kiện sân khấu (không gian, ánh sáng, khói,...).
- Thay đổi vị trí, biểu diễn với sự tự tin.
- Với tiết mục có nhiều người tham gia, cần sắp xếp đội hình biểu diễn trên

sân khấu sao cho phù hợp với tính chất tiết mục và thành phần tham gia.

✓ *Tương tác với người khác*

– Tương tác với các thành viên tham gia tiết mục: hướng ánh mắt nhìn nhau, gật đầu, mỉm cười, nắm tay, đảo vị trí,...

– Tương tác với khán giả: đối thoại bằng những câu ngắn, hát cùng khán giả, để khán giả hát một số câu, vỗ tay, hướng ánh mắt nhìn thẳng và đôi khi đổi hướng chéch hai bên để tương tác khán giả một cách đồng đều,...

✓ *Kỹ năng xử lí micro*

– Cầm micro ở vị trí giữa thân, chéch 45 độ so với thân người.

– Giữ khoảng cách vừa phải giữa micro và miệng người hát (khoảng 2.5cm), không để quá xa hoặc chạm môi.

– Tránh vỗ tay lên đầu micro hoặc hướng micro về phía loa.

3. Kỹ năng phân tích tiết mục biểu diễn thanh nhạc

Phân tích tiết mục biểu diễn thanh nhạc là việc sử dụng các kiến thức chung về âm nhạc và kỹ năng biểu diễn thanh nhạc để làm rõ các yêu cầu đặt ra đối với người hát trong quá trình luyện tập, biểu diễn hoặc nhận xét tiết mục. Gồm các yếu tố cơ bản sau:

– *Thể loại*: thông qua nội dung, hình tượng để xác định thể loại của tác phẩm, chẳng hạn như: dân ca (lao động, sinh hoạt, hát ru, giao duyên,...); ca khúc (trữ tình, lãng mạn, cách mạng, thiếu nhi), trường ca, hợp xướng;...

– *Nội dung, tính chất, sắc thái âm nhạc*: phân tích lời ca, bối cảnh sáng tác để xác định chủ đề và hình tượng được đề cập trong tác phẩm như: tình yêu quê hương, bảo vệ Tổ quốc, ca ngợi lãnh tụ, người anh hùng, người lao động, tình thầy trò, tình yêu đôi lứa,...; dựa vào các phương tiện diễn tả trong âm nhạc (giai điệu, tiết tấu, nhịp độ, sắc thái,...) để xác định tính chất của tiết mục, chẳng hạn như: nhẹ nhàng, linh hoạt, vui tươi, hùng tráng,...

– *Giá trị nghệ thuật*: phân tích để thấy được những cái hay, cái đẹp của nghệ thuật âm nhạc; ý nghĩa giáo dục, ý nghĩa văn hoá, ý nghĩa lịch sử, tính thời đại trong tác phẩm.

– *Hình thức biểu diễn*: đơn ca, song ca, tam ca, tứ ca, tốp ca, hợp ca, hợp xướng,...

– *Phong cách biểu diễn*: thính phòng, dân gian, nhạc nhẹ,...

Trình tự phân tích các yếu tố có thể thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế.

Vì dụ minh họa: Phân tích tiết mục biểu diễn ca khúc *Mùa xuân trên Thành phố Hồ Chí Minh*.

MÙA XUÂN TRÊN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Vừa phải, nhiệt tình

Nhạc và lời: Xuân Hồng

(Nhạc ...
...)
Mùa xuân
này về trên quê ta, khắp đất trời biển rộng bao la.
Cây xanh tươi ra lá trở hoa chào mùa
xuân về với mọi nhà. Thành phố Hồ Chí Minh quê
ta đã viết nên thiên anh hùng ca, thiên anh hùng
ca ngàn năm sáng chói lưu danh đến muôn
đời. Thành phố Hồ Chí Minh năm nay, mùa xuân
về rợp bóng cờ bay. Nước thêm
trong dòng sông Bến Nghé, chợ thêm đông chợ vui Bến

Thành. Mùa xuân trên Thành phố Hồ Chí Minh quang
(Mùa) xuân trên Thành phố Hồ Chí Minh quang

vinh. Ôi đẹp biết bao, biết mấy tự
vinh. Ôi hạnh phúc biết bao, bao năm vẫn đợi

hào Sà Gòn ơi cả nước vẫy chào. Cờ
chờ. Mà niềm vui như đến bắt ngò. Ngày

sao đang tung bay cao, qua hết rồi những năm thương
đi như trong đêm mơ, tuổi lớn rồi mà như ngày

đau. Xa ba mươi năm, nay đã gặp nhau, vui sao
thơ. Ôi ta đang đi, đi giữa rừng hoa, hay ta

1. nước mắt lại trào. Mùa
đi giữa rừng rưng rưng ...cờ. Mùa

xuân trên Thành phố Hồ Chí Minh là mùa

xuân đẹp nhất quê mình.

– *Thể loại*: ca khúc cách mạng.

– *Nội dung, tính chất âm nhạc*: thể hiện niềm vui của dân tộc Việt Nam trong ngày vui thống nhất đất nước; lời ca trang trọng, ca từ có tính thẩm mỹ, giàu hình ảnh; tính chất rộn ràng, hào sảng, phấn khởi; nhịp độ nhanh vừa, do đó nên hát với cường độ lớn vừa phải.

– *Cấu trúc*: Bài hát được chia thành hai đoạn:

+ Đoạn 1: từ nhịp thứ 9 đến nhịp thứ 38 (*Mùa xuân này... Bến Thành*). Tính chất tươi vui, khoẻ khoắn, có thể sử dụng hình thức hát lĩnh xướng kết hợp hoà giọng.

+ Đoạn 2: từ nhịp thứ 38 đến nhịp thứ 60 (*Mùa xuân trên Thành phố Hồ Chí Minh... giữa rừng cò*). Tính chất phấn khởi, tự hào, có thể sử dụng hình thức hát hoà giọng.

+ Câu kết: từ nhịp thứ 60 đến hết (*Mùa xuân... đẹp nhất quê mình*). Sử dụng hình thức hát hoà giọng.

– *Giá trị nghệ thuật*: giai điệu đẹp, lời ca giàu hình ảnh, thể hiện được niềm vui sướng, cảm xúc tự hào, phấn khởi trong mùa xuân thống nhất, hoà bình.

4. Các bước thực hành biểu diễn thanh nhạc

4.1. Xử lý tác phẩm

– Phân tích tiết mục biểu diễn thanh nhạc về thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, lời ca, sắc thái, giá trị nghệ thuật, hình thức, phong cách biểu diễn,...

– Vận dụng các kỹ thuật thanh nhạc phù hợp với nội dung, tính chất âm nhạc của tác phẩm.

– Sáng tạo để mang đến ấn tượng phong cách riêng và hiệu quả mới cho tác phẩm.

4.2. Xây dựng kế hoạch luyện tập và biểu diễn

– Lựa chọn bài hát.

– Lựa chọn người biểu diễn.

– Thiết kế vũ đạo minh hoạ hoặc phụ hoạ.

– Luyện tập:

+ Hát: người hát thể hiện giai điệu, sắc thái của tác phẩm một cách trôi chảy, tự tin, hát rõ lời, vận dụng được kỹ thuật thanh nhạc, biểu lộ cảm xúc phù hợp khi thể hiện tác phẩm.

+ Vũ đạo: người múa cảm nhận được tính chất, tinh thần của bài hát, thể hiện thành thực các động tác, phối hợp nhịp nhàng với người hát để làm tăng hiệu quả trình diễn tác phẩm.

– Lựa chọn đạo cụ và trang phục.

+ Lựa chọn đạo cụ phù hợp với nội dung chủ đề, tính chất âm nhạc của tác phẩm (khăn, gậy, nón, dải lụa, quạt, cành hoa, bảng,...).

+ Lựa chọn trang phục phù hợp với chủ đề, nội dung của tác phẩm và điều kiện biểu diễn.

4.3. Tổng duyệt và trình diễn

– Lời dẫn cho tiết mục.

– Luyện tập cùng đạo cụ và trang phục biểu diễn.

– Thực hiện trên sân khấu trong một chương trình xuyên suốt hoàn chỉnh.

– Tự đánh giá để hoàn thiện.

Trình tự các bước thực hành có thể thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế.

Ví dụ minh họa:

Xây dựng kế hoạch dàn dựng một tiết mục thanh nhạc trong chương trình văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11 trong nhà trường theo các gợi ý sau:

▀ *Hướng dẫn thực hiện*

1. Chủ đề: Nhớ ơn thầy cô
2. Thời gian, địa điểm: theo kế hoạch nhà trường.
3. Phân tích và lựa chọn tiết mục: lựa chọn một bài hát về đề tài thầy, cô, mái trường. Ví dụ: bài hát *Khi tóc thầy bạc trắng*.
4. Thành phần tham gia (hát, vũ đạo): tốp nữ hát cùng tốp múa.
5. Luyện tập hát: hát lĩnh xướng kết hợp hoà giọng.
6. Luyện tập vũ đạo: làm rõ các điểm ra vào, các đội hình, chất liệu múa.
7. Đạo cụ, trang phục: váy, trang phục biểu diễn phù hợp lứa tuổi học sinh.
8. Kế hoạch tiến độ thực hiện: 3 buổi luyện tập, 1 buổi tổng duyệt, 1 buổi biểu diễn.
9. Lời dẫn, giới thiệu tiết mục.
10. Tự đánh giá, nhận xét.



- Trình bày các kỹ năng biểu diễn thanh nhạc trên sân khấu trước khán giả.
- Nêu các bước xây dựng kế hoạch luyện tập và biểu diễn cho một tiết mục biểu diễn thanh nhạc.



- Phân tích tiết mục biểu diễn bài hát *Giai điệu Tổ quốc* về nội dung, cấu trúc, tính chất âm nhạc và hình thức biểu diễn.

GIAI ĐIỆU TỔ QUỐC

Vừa phải, trong sáng

Nhạc và lời: Trần Tiến



Tôi nghe giai điệu Tổ quốc tôi. Dịu
 Tôi nghe giai điệu Tổ quốc tôi. Buồn

dàng trong tiếng ru hời. Tôi nghe giai điệu Tổ quốc
 vui trong những câu Kiều. Tôi nghe giai điệu Tổ quốc

tôi. Trầm sâu trong tiếng đất trời. Tôi
 tôi. Hùng thiêng trong tiếng chuông đồng. Tôi

nghe trong lời yêu nhau. Tôi nghe trong lời tha
 nghe trong đoàn quân đi. Tôi nghe trong lời bảo

thiết, phút hành quân mẹ tiễn đưa con. Giai điệu
 tổ, bốn nghìn năm đất nước gian nan. Giai điệu

nhớ, giai điệu thương theo suốt con đường. Và tôi
 cháy, trong tình thương nước vô vàn.

yêu, và tôi hát, lời yêu thương, lời bỏng

cháy, tháng ngày này. Đất nước ơi! Tổ quốc của chúng

1. tôi. Và tôi... 2. ...tôi. Hơ... 3. ...tôi.

• Trình diễn ca khúc *Giai điệu Tổ quốc* với hình thức tập ca có lĩnh xướng.



BÀI 2 THỰC HÀNH BIỂU DIỄN BÀI HÁT PHONG CÁCH THÍNH PHÒNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biểu diễn các tiết mục hát với sự nâng cao về kỹ thuật.
- Cảm nhận được sự hoà hợp giữa giọng hát và phần nhạc đệm.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn về các mặt: thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, sắc thái, giá trị nghệ thuật, hình thức biểu diễn,...
- Tự đánh giá về khả năng biểu diễn của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.



Nghe/ xem và nêu cảm nhận của em về phong cách hát trong các ca khúc *O Sole Mio* (Nhạc và lời: Eduardo Dicapua), *Thăm bến Nhà Rồng* (Nhạc và lời: Trần Hoàn); *Cố Tám ngày nay* (Nhạc và lời: Ngọc Châu),...



1. Khái niệm

Bài hát mang phong cách thính phòng là những tác phẩm thanh nhạc có quy chuẩn kỹ thuật nhất định, chủ yếu vận dụng các kỹ thuật thanh nhạc cổ điển, thường được trình diễn trong một phạm vi không gian nhỏ (khán phòng bé) với quy mô ít người.

2. Yêu cầu về kỹ thuật thanh nhạc

– Chú trọng những quy chuẩn của kỹ thuật thanh nhạc trong việc thể hiện tác phẩm, trong đó chủ yếu sử dụng kỹ thuật thanh nhạc cổ điển với lối hát Bel canto kết hợp với lối hát tròn vành rõ chữ để thể hiện rõ lời ca bằng tiếng Việt.

– Giọng hát và phần đệm kết hợp một cách hài hoà, tinh tế để thể hiện giai điệu; ca từ làm nổi bật nội dung, tính chất âm nhạc và giá trị nghệ thuật của tác phẩm; người hát cần có chất giọng vang, sáng, khoẻ.

3. Thực hành biểu diễn bài hát phong cách thính phòng

Thực hành biểu diễn ca khúc *Đảng đã cho ta mùa xuân*.

ĐẢNG ĐÃ CHO TA MÙA XUÂN

Vừa phải, trong sáng

Nhạc và lời: Phạm Tuyên

Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy ước vọng.
Đảng đã cho ta cả mùa xuân của cuộc đời.

Một mùa xuân tươi tràn ánh sáng khắp nơi nơi. Đảng đã mang
Đảng truyền cho ta một niềm tin ở tương lai. Đảng đã mang

về tuổi xuân cho nước non. Vang tiếng hát ca chừa hân
lại tình yêu thương khắp nơi. Thế giới quanh ta

chan niềm yêu đời. Bao năm khổ đau đất nước
hoan ngàn tiếng cười. Xưa đi màn đêm chiến tranh

ta không mùa xuân. Cuộc đời tăm tối chón lao tù bao hờn
gieo bao khổ đau. Cuộc đời từ nay sẽ sáng tươi như mùa

căm. *p* Vàng dương hé sáng khi khắp nơi ta có
xuân. Vượt mọi gian khó ta tiến lên đi theo

Đảng. Bóng tôi lui dần, tiếng chim vui hót vang.
Đảng. Bàng giá tan dần, ánh dương càng huy hoàng!

A tempo

Và rồi từ đây ánh dương soi đời mới.
Bạn ơi mùa xuân khắp nơi tươi đẹp quá!

Tiến theo cờ Đảng là thấy tương lai sáng tươi.
Khi lí tưởng Đảng rực sáng trong tim chúng ta.

• *Hướng dẫn thực hiện*

- ✓ Phân tích ca khúc theo hướng dẫn trong Bài 1 (trang 6), xác định tính chất và kỹ thuật thanh nhạc sử dụng cho từng đoạn nhạc, câu nhạc.
- ✓ Hát đúng cao độ, trường độ, rõ lời; chú ý các vị trí nhảy quãng xa và các từ hát luyện.
- ✓ Xác định các vị trí lấy hơi, điều tiết hơi thở hợp lý; tư thế hát lưng thẳng, đầu thẳng, hạn chế di chuyển.
- ✓ Phối hợp nhịp nhàng với phần nhạc đệm.



Thực hành biểu diễn ca khúc *Đảng đã cho ta mùa xuân* đúng tính chất, sắc thái, tình cảm với hình thức đơn ca.



- Dàn dựng ca khúc *Đảng đã cho ta mùa xuân* với hình thức song ca, thực hiện kỹ năng biểu diễn thanh nhạc kết hợp với vũ đạo phụ họa phù hợp. Sau đó, tự đánh giá về khả năng biểu diễn của mình.
- Thực hành biểu diễn một số bài hát mang phong cách thính phòng mà em yêu thích.





BÀI 3 THỰC HÀNH BIỂU DIỄN BÀI HÁT PHONG CÁCH DÂN GIAN

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biểu diễn các tiết mục hát với sự nâng cao về kỹ thuật và thái độ tự tin.
- Cảm nhận được nội dung, sắc thái và tình cảm của các bài hát.
- Tự đánh giá về khả năng biểu diễn của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.
- Dàn dựng và biểu diễn các tiết mục hát ở trong và ngoài nhà trường theo nhiều hình thức.



Nghe/ xem và nêu một số kỹ thuật hát thường gặp trong ca khúc *Câu hò bên bờ Hiền Lương* (Nhạc: Hoàng Hiệp, Lời: Hoàng Hiệp – Đăng Giao).



1. Khái niệm

Bài hát mang phong cách dân gian là những ca khúc sử dụng lối hát luyến láy, nhấn nhá và chất liệu trong các làn điệu dân ca để tạo nên âm hưởng âm nhạc dân gian Việt Nam.

2. Yêu cầu kỹ thuật thanh nhạc

Hát rõ lời, sử dụng lối hát luyến láy, ngâm hò, các hư từ đặc trưng của âm nhạc dân gian, thể hiện rõ sắc thái của các vùng miền. Người hát cần có giọng hát linh hoạt, uyển chuyển.

3. Thực hành biểu diễn bài hát phong cách dân gian

Thực hành biểu diễn ca khúc *Hồ trên núi*.

HỒ TRÊN NÚI

Khoan thai, dịu dặt

Nhạc và lời: Phó Đức Phương

Núi (hư) núi thuyền (hư) thuyền (ư). Mây (ư)
 mây. Nước (ư) nước. Thuyền ta ngược, thuyền ta
 Nhìn bóng chiều in ngần
 xuôi giữa dòng nước bạc nhịp chèo ta bơi. Ai đắp
 nước. Ta nhìn đất trời một dòng nghiêng soi. Nghe tiếng
 đập? Ai phá núi? Cho hồ nước đây là mặt gương soi. Non
 rừng, nghe tiếng suối xôn xang mái chèo nhịp đời sinh sôi. Thuyền
 xanh mà nước biếc ôi a! Khoan nhật mái
 về mà bến mới ôi a! Cá nặng lưới
 chèo (hư là). Khoan nhật mái chèo (ôi³ à).
 đây (hư là). Cá nặng lưới đây (ôi³ à).
 Núi (hư) núi, thuyền (hư) thuyền (hư). Mây (hư) mây,
 nước (hư) nước. Hư... hư... hư...

• Hướng dẫn thực hiện

- ✓ Phân tích ca khúc theo hướng dẫn trong Bài 1 (trang 6), xác định tính chất và kỹ thuật thanh nhạc cho từng đoạn nhạc, câu nhạc.
- ✓ Hát đúng cao độ, trường độ.

- ✓ Xác định các vị trí lấy hơi, điều tiết hơi thở hợp lí.
- ✓ Thể hiện tính chất âm nhạc của các đoạn:
 - + Mở đầu và kết: tính chất tự do, sử dụng lối hát láy mang âm hưởng dân gian.
 - + Đoạn 1: tính chất khoẻ khoắn với các nét nhạc ngắn, lấy hơi linh hoạt.
 - + Đoạn 2: tính chất phóng khoáng với các nét nhạc dài hơn ở âm khu cao; lấy hơi sâu; vận dụng kĩ thuật hát luyến.
- ✓ Hát rõ lời, đặt âm nhẹ nhàng, chú ý vị trí các từ hát luyến và nhảy quãng xa.



- Thực hành biểu diễn ca khúc *Hồ trên núi* đúng tính chất, sắc thái kết hợp với vũ đạo phụ họa và trang phục phù hợp.
- Chia nhóm để luyện tập, nhận xét và điều chỉnh lẫn nhau.



- Dàn dựng ca khúc *Hồ trên núi* ở các hình thức hát khác nhau (đơn ca, tốp ca,...) kết hợp với động tác phụ họa.
- Dàn dựng một số bài hát tự chọn mang phong cách dân gian để biểu diễn ở trong và ngoài nhà trường.





BÀI 4 THỰC HÀNH BIỂU DIỄN BÀI HÁT PHONG CÁCH NHẠC NHẹ

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biểu diễn các tiết mục hát với thái độ tự tin.
- Biểu diễn các tiết mục hát với nhiều hình thức, chủ động điều chỉnh được giọng hát để tạo nên sự hài hoà.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn về các mặt: thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, sắc thái, giá trị nghệ thuật và hình thức biểu diễn,...
- Tự đánh giá về khả năng biểu diễn của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.
- Sử dụng được đạo cụ và trang phục phù hợp; tạo được động tác vũ điệu trong biểu diễn.



Xem và so sánh về động tác hình thể sân khấu giữa tiết mục biểu diễn bài hát mang phong cách thính phòng và bài hát phong cách nhạc nhẹ.



1. Khái niệm

Bài hát mang phong cách nhạc nhẹ là những ca khúc sử dụng lối hát phổ biến của dòng nhạc đại chúng hoặc dòng nhạc đang thịnh hành.

2. Yêu cầu về kỹ thuật thanh nhạc

- Sử dụng các kỹ thuật thanh nhạc một cách linh hoạt, sáng tạo.
- Thể hiện màu sắc âm nhạc riêng của mỗi cá nhân.
- Thường kết hợp giữa hát giọng thật và giọng giả thanh (lối hát cộng minh).

3. Thực hành biểu diễn bài hát phong cách nhạc nhẹ

Thực hành biểu diễn ca khúc *Hát với chú ve con*.

HÁT VỚI CHÚ VE CON

Nhí nhảnh, linh hoạt

Nhạc và lời: Thanh Tùng

Một hôm mây trắng bỗng nhớ tiếng hát em. Mây lang thang
hoài để bầu trời thêm vắng. Một hôm con nắng
bỗng nhớ tiếng hát em. Nắng băng khuâng
hoài tựa chưa muốn quên. Đừng mang trong lời
Đời cho ta lời
ca những nỗi ưu phiền. Và đừng mang cho tình
ca hát để yêu người. Và người cho ta lời
yêu những tiếng ca buồn (này) chú ve bé con.
ca hát để yêu đời thiết tha đó em.
Giọt mưa rơi trong đất chiếc lá bỗng xanh.
Hoá chú ve nhỏ để ngày ngày ca hát.
Tình yêu trong sáng cũng sẽ đến với em.
Hồi chú ve nhỏ ngày đêm hát ca.

● *Hướng dẫn thực hiện*

✓ Phân tích bài hát theo hướng dẫn trong Bài 1 (trang 6); xác định tính chất và kỹ thuật thanh nhạc cho từng đoạn nhạc, câu nhạc.

✓ Hát đúng cao độ, trường độ, rõ lời và chú ý các vị trí nghịch phách.

✓ Xác định các vị trí lấy hơi, điều tiết hơi thở hợp lí.

✓ Thể hiện tính chất âm nhạc của các đoạn nhạc.

+ Đoạn 1: tính chất hồn nhiên, trò chuyện với các nét giai điệu ngắn ở âm khu trung trầm, lấy hơi linh hoạt.

+ Đoạn 2: tính chất mạnh mẽ, nhiệt huyết với các nét giai điệu được ngân dài ở cuối câu và được đẩy lên âm khu cao hơn so với đoạn 1, lấy hơi sâu, mở rộng khẩu hình.



Thực hành biểu diễn ca khúc *Hát với chú ve con* đúng tính chất, sắc thái, tình cảm với hình thức tốp ca.



Lựa chọn một ca khúc mang phong cách nhạc nhẹ, luyện tập và sáng tác một số động tác vũ đạo phụ họa, sau đó dàn dựng với hình thức tốp ca; phân tích ưu điểm và hạn chế trong tiết mục biểu diễn.

**BÀI 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KĨ NĂNG BIỂU DIỄN NHẠC CỤ****YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phân tích tiết mục biểu diễn về các mặt: thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, sắc thái, giá trị nghệ thuật và hình thức biểu diễn,...
- Thực hiện được các kĩ năng biểu diễn nhạc cụ trước công chúng.



Quan sát, lắng nghe và so sánh hai tiết mục biểu diễn đàn phím điện tử về hình thức trình diễn, phong cách âm nhạc, cấu trúc tác phẩm và cách xử lí tác phẩm,...

**1. Khái niệm**

Kĩ năng biểu diễn nhạc cụ là khả năng, cách thức người biểu diễn vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm về âm nhạc và biểu diễn nhạc cụ để thể hiện một tiết mục nhạc cụ trước khán giả.

2. Kĩ năng biểu diễn nhạc cụ trên sân khấu**2.1. Động tác hình thể sân khấu****✓ Động tác chào**

- Động tác chào được thực hiện tương tự như với tiết mục biểu diễn thanh nhạc.
- Người biểu diễn thường thực hiện động tác chào ở vị trí chính giữa sân khấu khi bắt đầu và kết thúc tiết mục; với nhóm hoà tấu, động tác chào cần thống nhất và đồng đều.

✓ Ánh mắt

- Giúp người chơi đàn thể hiện tính chất âm nhạc của tác phẩm và cảm xúc trong quá trình biểu diễn.
- Giúp khán giả cảm nhận được niềm vui, sự bi thương, tính hài hước, sự trang trọng, trong sáng, nhí nhảnh hoặc trữ tình, ngâm ngợi thông qua ánh mắt của người chơi đàn.

✓ *Nét mặt*

– Giúp người chơi đàn thể hiện cảm xúc nội tâm, sự tự tin, chủ động trong phần biểu diễn của mình, tạo sự hấp dẫn cho tiết mục.

– Người chơi đàn cần thể hiện nét mặt với sự thả lỏng tự nhiên, biểu hiện sự tươi vui, nỗi buồn đau; quyết tâm hay dữ dội,... phù hợp với tính chất của tác phẩm.

– Đôi khi có thể thay đổi hướng nhìn để tương tác với khán giả ở các vị trí khác nhau.

✓ *Tư thế biểu diễn*

– Có thể sử dụng tư thế ngồi hoặc đứng khi thực hiện tiết mục biểu diễn nhạc cụ phù hợp.

– Giải phóng cơ thể, biểu lộ cảm xúc phù hợp.

✓ *Trang phục*

Trang phục đẹp, lịch sự, ấn tượng, phù hợp chủ đề, nội dung của tiết mục/ chương trình, hình thể diễn viên, bối cảnh thực tế (văn hoá vùng miền, điều kiện sân khấu, ánh sáng),...

2.2. *Kỹ năng làm chủ sân khấu*

– Biểu diễn với sự tự tin, thả lỏng cơ thể, biểu lộ cảm xúc phù hợp.

– Tương tác với khán giả bằng hướng nhìn, biểu cảm tươi cười, tạo ấn tượng với những động tác thể hiện kỹ thuật diễn tấu.

– Với nhóm hoà tấu cần có sự tương tác giữa các thành viên tham gia biểu diễn.

– Tiết mục có nhiều người tham gia, cần sắp xếp đội hình biểu diễn trên sân khấu sao cho đảm bảo sự cân đối về bố cục, người biểu diễn không bị che khuất tầm nhìn với khán giả, tạo sự thuận lợi cho biểu diễn, làm tăng hiệu quả thể hiện tác phẩm,...

Một số đội hình thường gặp





3. Kỹ năng phân tích tiết mục biểu diễn nhạc cụ

Phân tích tiết mục biểu diễn nhạc cụ là việc sử dụng các kiến thức chung về âm nhạc và kỹ năng biểu diễn nhạc cụ để làm rõ các yêu cầu đặt ra đối với người chơi nhạc cụ trong quá trình luyện tập, thể hiện hoặc nhận xét tiết mục.

– *Thể loại*: thông qua cấu trúc tác phẩm, hình thức biểu diễn để xác định thể loại của tác phẩm, chẳng hạn như: độc tấu đàn phím điện tử (ĐPĐT), song tấu piano, tứ tấu nhạc cụ dây, hoà tấu và đệm hát bằng ĐPĐT,...

– *Nội dung*: tình yêu cuộc sống, ca ngợi đất nước, ước mơ, kể chuyện,...

– *Cấu trúc*: các phân đoạn, phân bè,...

– *Sắc thái*: nhẹ nhàng, linh hoạt, vui tươi, hùng tráng,...

– *Nhịp độ*: chậm, vừa, nhanh,...

– *Giá trị nghệ thuật*: phân tích để thấy được những cái hay, cái đẹp của nghệ thuật âm nhạc trong tác phẩm trình diễn bằng nhạc cụ; trình độ kỹ thuật, phong cách sáng tác, ý nghĩa giáo dục, ý nghĩa văn hoá, ý nghĩa lịch sử, tính thời đại trong tác phẩm,...

– *Hình thức biểu diễn*: độc tấu, hoà tấu, đệm hát,...

Trình tự phân tích các yếu tố có thể thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế.

Ví dụ minh họa:

Phân tích tiết mục biểu diễn nhạc cụ bài *Quê em* (trích).

QUÊ EM (Trích)

Nhẹ nhàng, tình cảm

Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn

The musical score is written in treble clef with a key signature of one flat (Bb) and a 3/4 time signature. It consists of six staves of music. The notes are: Staff 1: G4, A4, Bb4, C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half). Staff 2: G4, A4, Bb4 (quarter), Bb4 (half), G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half). Staff 3: G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half), G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half). Staff 4: G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half), G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half). Staff 5: G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half), G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half). Staff 6: G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half), G4, A4, Bb4 (quarter), C5 (quarter), Bb4, A4, G4 (quarter), F4 (half). Chords are indicated above the notes: F, Bb, C, Bb, C7, F.

• Hướng dẫn thực hiện

- ✓ *Thể loại*: tác phẩm nhạc không lời chuyên soạn cho ĐPDT sử dụng tiết điệu đệm tự động.
- ✓ *Cấu trúc*: một đoạn nhắc lại có thay đổi.
- ✓ *Sắc thái*: trữ tình, nhịp nhàng.
- ✓ *Nhịp độ*: nhanh vừa.
- ✓ *Giá trị nghệ thuật*: giai điệu đẹp, uyển chuyển, tính chất âm nhạc linh hoạt, tình cảm, trong sáng; tác phẩm có ý nghĩa văn hoá và ý nghĩa lịch sử.
- ✓ *Hình thức biểu diễn*: độc tấu hoặc hoà tấu.

4. Các bước thực hành biểu diễn nhạc cụ

4.1. Xử lý tác phẩm

– Phân tích tiết mục biểu diễn nhạc cụ về thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, sắc thái, giá trị nghệ thuật, hình thức biểu diễn,...

- Thể hiện được kỹ thuật đặc trưng của từng loại nhạc cụ.
- Vận dụng các kỹ thuật nhạc cụ phù hợp với nội dung, tính chất âm nhạc của tác phẩm: *legato*, *non-legato*, *staccato*, nhấn, vượt, chơi hợp âm, rải,...
- Lựa chọn âm sắc, tiết điệu, xây dựng sơ đồ cấu trúc tiết mục một cách linh hoạt và sáng tạo để tạo hiệu quả mới mẻ, ấn tượng.

4.2. Xây dựng kế hoạch luyện tập và biểu diễn

- Lựa chọn bản nhạc/ tác phẩm.
- Lựa chọn người biểu diễn.
- Xây dựng cấu trúc, phối bè của bản nhạc/ tác phẩm.
- Hướng dẫn người biểu diễn.
- Từng bè triển khai luyện tập: các bè đảm bảo đúng cao độ, trường độ, nhịp độ,... người chơi đàn cảm nhận được sắc thái của tác phẩm, biết biểu lộ cảm xúc khi thể hiện tác phẩm.
- Các bè triển khai ghép nối: các bè phối hợp, ghép nối nhịp nhàng, hài hoà về âm lượng,...
- Lựa chọn trang phục đẹp, ấn tượng, phù hợp chủ đề, nội dung của tác phẩm.

4.3. Tổng duyệt và trình diễn

- Lời dẫn cho tiết mục.
- Luyện tập cùng đạo cụ và trang phục biểu diễn.
- Thực hiện trên sân khấu trong một chương trình xuyên suốt hoàn chỉnh.
- Tự đánh giá để hoàn thiện.

Trình tự các bước thực hành có thể thay đổi phù hợp với điều kiện thực tế.

Ví dụ minh họa: Xây dựng kế hoạch dàn dựng một tiết mục biểu diễn nhạc cụ trong chương trình văn nghệ của nhà trường.

• Hướng dẫn thực hiện

- Chủ đề: Thầy cô và mái trường.
- Thời gian, địa điểm: theo kế hoạch của nhà trường.
- Phân tích và lựa chọn tiết mục: lựa chọn một tác phẩm phù hợp với chủ đề.

Ví dụ: *Bụi phấn*.

- *Thể loại:* tác phẩm viết cho ĐPĐT sử dụng tiết điệu tự động,...
- *Nội dung:* thể hiện lòng biết ơn thầy cô.
- *Cấu trúc:* hai đoạn nhạc.
- *Sắc thái:* thông thả, trữ tình.

- *Nhịp độ*: vừa phải.
- *Giá trị nghệ thuật*: giai điệu đẹp, tính chất trữ tình, tự sự.
- *Hình thức biểu diễn*: song tấu ĐPĐT.
- *Phong cách biểu diễn*: tự nhiên, trang trọng.
- Thành phần tham gia: hai học sinh biểu diễn ĐPĐT.
- Xây dựng bộ cục tiết mục:



- Lựa chọn trang phục: trang phục biểu diễn nghiêm túc, phù hợp lứa tuổi.
- Kế hoạch tiến độ thực hiện: tự luyện tập (hai tuần), ghép bè (ba buổi), tổng duyệt (một buổi), biểu diễn (một buổi).
- Lời dẫn, giới thiệu tiết mục.
- Tự đánh giá, nhận xét.



- Xây dựng kế hoạch biểu diễn một tiết mục độc tấu nhạc cụ đã được học.
- Nêu các bước xử lý tác phẩm trong thực hành biểu diễn nhạc cụ.



Phân tích một tác phẩm tự chọn viết cho hoà tấu ĐPĐT, xây dựng kế hoạch luyện tập, dàn dựng tiết mục biểu diễn tác phẩm đó.



BÀI 2 THỰC HÀNH KĨ NĂNG BIỂU DIỄN ĐỘC TÁU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biểu diễn các tiết mục nhạc cụ với sự nâng cao về kĩ thuật và thái độ tự tin; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Chủ động điều chỉnh âm thanh của nhạc cụ để tạo nên sự hài hoà.
- Tự đánh giá về khả năng biểu diễn của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.
- Dàn dựng và biểu diễn các tiết mục nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường theo nhiều hình thức.



Đàn gam và hợp âm rải của giọng Pha trưởng.



Biểu diễn bài *Music box dancer* (trích) bằng ĐPĐT.

MUSIC BOX DANCER

(Trích)

Vui tươi, linh hoạt

Sáng tác: Frank Mills

1. C 2 4 2 2 C 5 4 2 1 2 1 3 5 C 5

2. C 2 1 2 1 2 4 C 1 5 1

1. G7 5 2 1 2 1 2 4 C 1 5 1

2. G7 5 2 1 2 1 2 C 2 5

• *Hướng dẫn thực hiện*

✓ Phân tích:

+ *Thể loại*: tác phẩm nhạc không lời chuyên soạn cho ĐPĐT sử dụng tiết điệu đệm tự động.

+ *Cấu trúc*: hai đoạn.

Đoạn 1: từ đầu đến nhịp thứ 10.

Đoạn 2: từ nhịp thứ 10 đến hết.

+ *Sắc thái*: vui tươi, linh hoạt.

+ *Nhịp độ*: nhanh.

+ *Giá trị nghệ thuật*: giai điệu có tính chất hoạt bát, vui vẻ, trong sáng.

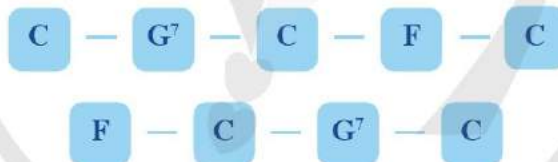
+ *Hình thức biểu diễn*: độc tấu.

✓ Lựa chọn tiết điệu phù hợp với nhịp $\frac{4}{4}$ ở nhịp độ nhanh.

✓ Đàn riêng từng tay, sau đó ghép hai tay.

Tay phải: thể hiện đúng cao độ, trường độ, số ngón tay; luyện tập từng nhóm hai nhịp, sau đó nối tiếp liền mạch.

Tay trái: thể hiện các nhóm hợp âm theo sơ đồ, sau đó nối tiếp các nhóm; chuyển hợp âm đúng nhịp với tiết điệu đệm tự động.



✓ Thực hiện từ nhịp độ chậm, sau đó tăng dần đến mức phù hợp; giữ nhịp độ ổn định trong mỗi lượt đàn.



Lựa chọn các phương án khác nhau về âm sắc, tiết điệu để biểu diễn bài *Music box dancer*.



- Ứng dụng trình diễn bài *Music box dancer* trong một sự kiện ở nhà trường.
- Dàn dựng và biểu diễn một tác phẩm tự chọn phù hợp với hình thức độc tấu trên ĐPĐT.



BÀI 3 THỰC HÀNH KỸ NĂNG BIỂU DIỄN HOÀ TẤU

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biểu diễn các tiết mục nhạc cụ với sự nâng cao về kỹ thuật và thái độ tự tin; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Cảm nhận được nội dung, sắc thái và tình cảm của các tác phẩm âm nhạc; cảm nhận sự hoà hợp của âm thanh khi biểu diễn.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn về các mặt: thể loại, nội dung, cấu trúc, giai điệu, sắc thái, giá trị nghệ thuật, hình thức biểu diễn,...
- Tự đánh giá về khả năng biểu diễn của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.
- Dàn dựng và biểu diễn các tiết mục nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường theo nhiều hình thức.



Đàn gam và hợp âm rải của giọng Rê thứ.



Biểu diễn bài *13 jours en France* (trích).

13 JOURS EN FRANCE (Trích)

Sáng tác: Francis Lai

Chuyển soạn: Tạ Hoàng Mai Anh

Vừa, nhẹ nhàng, lãng mạn

The musical score is for guitar, consisting of two staves labeled ĐPÉT 1 and ĐPÉT 2. The key signature is one flat (B-flat) and the time signature is 3/4. The score is divided into four measures, each with a chord indicated above the staff: Dm, G, C7, and F. Fingerings are indicated by numbers 1-5 above or below the notes. The first measure has a Dm chord with notes D, F, A, B-flat, and G. The second measure has a G chord with notes G, B, D, and F. The third measure has a C7 chord with notes C, E, G, B-flat, and F. The fourth measure has an F chord with notes F, A, C, and B-flat. The score is presented in a clean, professional layout with clear notation and fingerings.

• *Hướng dẫn thực hiện*

✓ Phân tích:

+ *Thể loại*: tác phẩm nhạc không lời gồm hai bè, chuyển soạn cho ĐPĐT sử dụng tiết điệu tự động.

+ *Cấu trúc*:

Đoạn 1 lần thứ nhất: từ đầu đến nhịp thứ 8.

Đoạn 1 nhắc lại có thay đổi: từ nhịp thứ 9 đến hết.

+ *Sắc thái*: trữ tình, lãng mạn.

+ *Nhịp độ*: chậm vừa.

+ *Giá trị nghệ thuật*: giai điệu đẹp, trữ tình, có tính chất mềm mại, êm dịu; giúp người chơi đàn phát triển kỹ năng vật ngón tay.

+ *Hình thức biểu diễn*: hòa tấu.

✓ Lựa chọn tiết điệu phù hợp với nhịp $\frac{3}{4}$ ở nhịp độ chậm vừa.

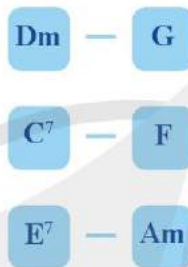
✓ Luyện tập từng nhạc cụ.

+ ĐPĐT 1: Đàn riêng từng tay, sau đó ghép hai tay.

Tay phải: thể hiện đúng cao độ, trường độ, kĩ thuật trong các bè giai điệu; thực hiện đúng số ngón tay ở các vị trí sử dụng kĩ thuật luân ngón và vắt ngón.



Tay trái: thể hiện các nhóm hợp âm theo sơ đồ, sau đó nối tiếp các nhóm; chuyển hợp âm đúng nhịp với tiết điệu đệm tự động.



+ ĐPĐT 2: thể hiện đúng cao độ, trường độ, kĩ thuật trong các bè giai điệu bằng tay phải. Mỗi bè thực hiện từ nhịp độ chậm, sau đó tăng dần đến mức phù hợp; giữ nhịp độ ổn định trong mỗi lượt đàn.

✓ Lắng nghe các bè khác và điều chỉnh âm thanh sao cho hài hoà trong quá trình ghép bè.



Thể hiện bài *13 jours en France* đúng tính chất, nhịp độ, sắc thái với hình thức tam tấu và tứ tấu ĐPĐT.



Xây dựng kế hoạch và dàn dựng một tiết mục hoà tấu bài *13 jours en France* kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ để biểu diễn trong chương trình văn nghệ của nhà trường, sau đó tự nhận xét tiết mục.



BÀI 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHỈ HUY

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được động tác chỉ huy các loại nhịp hai phách, ba phách, bốn phách.
- Biết đánh nhịp và biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Tự đánh giá được về khả năng chỉ huy của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.



Quan sát một tiết mục biểu diễn hợp xướng hoặc dàn nhạc và nhận xét về vai trò của người chỉ huy.



1. Khái niệm

Chỉ huy là hoạt động của người điều khiển dàn nhạc hoặc dàn hợp xướng thể hiện tác phẩm âm nhạc.

2. Tư thế chỉ huy

2.1. Tư thế đứng

- Lưng thẳng, thả lỏng thân người.
- Hai chân cách nhau khoảng 20 – 25cm, tạo sự vững chãi.

2.2. Tư thế đầu và nét mặt

- Đầu hướng thẳng, mắt hướng về phía diễn viên.
- Nét mặt thể hiện cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc của tác phẩm như: trữ tình, kịch tính, vui tươi,...



Tư thế đứng, tư thế đầu, nét mặt và tay khi chỉ huy

2.3. Tư thế tay

- Bàn tay khum nhẹ, úp xuống, không xoè các ngón tay; cổ tay thẳng với cánh tay.
- Hai tay để song song ngang tầm ngực, thả lỏng, không duỗi thẳng.

Phạm vi hoạt động của hai tay:

- Hướng lên, xuống: không đưa tay cao quá đỉnh đầu, không đưa tay xuống thấp quá bụng dưới.
- Hướng sang ngang: hướng vào trong, tránh hai tay đánh chéo nhau, hướng ra ngoài không duỗi thẳng cánh tay.

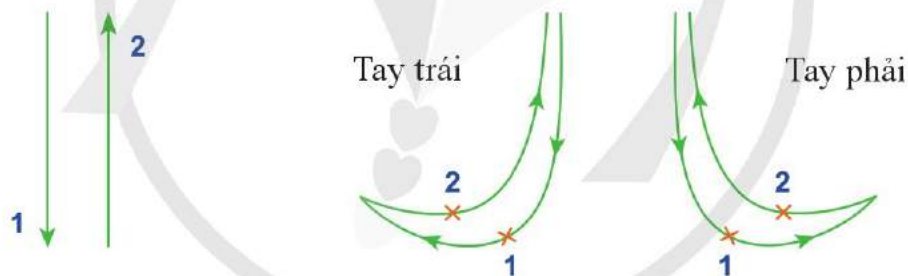
3. Cách đánh nhịp cơ bản

3.1. Nhịp hai phách (nhịp $\frac{2}{4}$ hoặc $\frac{2}{2}$)

• *Hướng dẫn thực hiện*

Phách 1: Tay đánh thẳng từ trên xuống điểm phách 1 (x) rồi nảy bật lên chệch ra phía ngoài.

Phách 2: Tay bật lên theo chiều ngược lại với động tác phách 1.



*Hướng chuyển động
(Tay phải)*

Đường nét chỉ huy

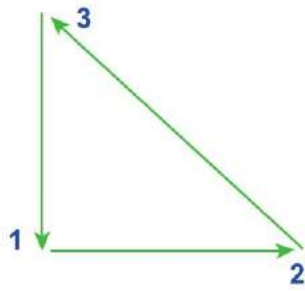
3.2. Nhịp ba phách (nhịp $\frac{3}{4}$ hoặc $\frac{3}{8}$)

• *Hướng dẫn thực hiện*

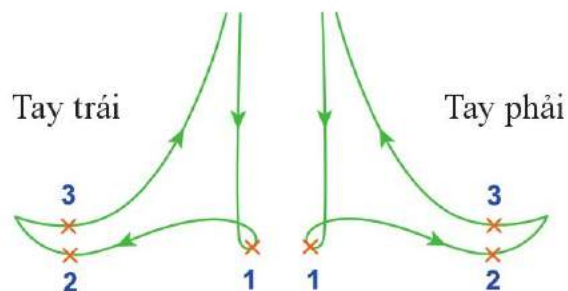
Phách 1: Tay đánh thẳng từ trên xuống điểm phách 1 (x) rồi nảy nhẹ vào phía trong bằng một đường lượn nhỏ.

Phách 2: Tay đánh lượn ra ngoài chạm điểm phách 2 (x) rồi nảy nhẹ lên.

Phách 3: Tay đánh hất lên tạo thành đường lượn chạm điểm phách 3 (x) rồi nảy lên tới điểm bắt đầu phách 1.



Hướng chuyển động
(Tay phải)



Đường nét chỉ huy

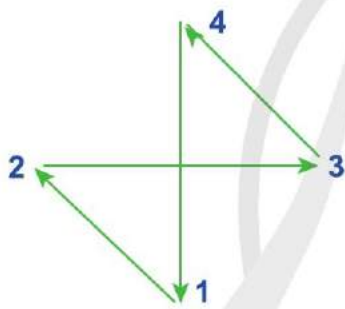
3.3. Nhịp bốn phách (nhịp $\frac{4}{4}$)

Phách 1: Tay đánh thẳng từ trên xuống điểm phách 1 (x) rồi nảy nhẹ ra phía ngoài bằng một đường lượn nhỏ.

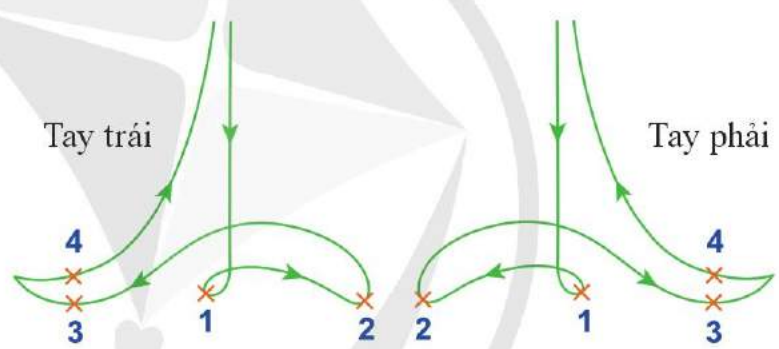
Phách 2: Tay đánh lượn vào trong chạm điểm phách 2 (x) rồi nảy nhẹ lên.

Phách 3: Tay đánh lượn ra ngoài chạm điểm phách 3 (x) rồi nảy nhẹ lên.

Phách 4: Tay đánh hất lên chạm điểm phách 4 (x) rồi nảy lên tới điểm bắt đầu phách 1.



Hướng chuyển động
(Tay phải)



Đường nét chỉ huy



- Động tác thể hiện phách 1 trong các loại nhịp có đặc điểm nào giống nhau?
- Đánh nhịp 2 phách, 3 phách, 4 phách đúng đường nhịp cơ bản, đảm bảo tay thả lỏng và linh hoạt.
- Thực hành đánh nhịp 2 phách cho *Bài đọc nhạc số 4* (SGK Âm nhạc 11, trang 35).
- Thực hành đánh nhịp 3 phách cho *Bài đọc nhạc số 2* (SGK Âm nhạc 11, trang 18).
- Thực hành đánh nhịp 4 phách cho *Bài đọc nhạc số 1* (SGK Âm nhạc 11, trang 9).



Lựa chọn bài hát *Thanh niên làm theo lời Bác* (SGK Âm nhạc 11, trang 12) hoặc bài hát *Mùa xuân trên quê hương* (SGK Âm nhạc 11, trang 38) để vận dụng đánh nhịp phù hợp, sau đó tự nhận xét và phân tích các ưu điểm và hạn chế.



BÀI 2

ĐỘNG TÁC CHỈ HUY CƠ BẢN DIỄN TẢ ÂM NHẠC

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được một số kỹ thuật chỉ huy cơ bản; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.
- Cảm nhận được nội dung, sắc thái và tình cảm của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận sự hoà hợp của âm thanh khi biểu diễn.
- Tự đánh giá được về khả năng chỉ huy của bản thân, phân tích được ưu điểm và hạn chế.



Xem trích đoạn tiết mục chỉ huy *Bản giao hưởng số 5* của Ludwig Van Beethoven và nhận xét sự thay đổi trong các động tác chỉ huy.



1. Khái niệm

Động tác chỉ huy cơ bản diễn tả âm nhạc là sự vận động của cánh tay, cổ tay, bàn tay, ngón tay, ánh mắt, nét mặt,... của người chỉ huy nhằm điều khiển dẫn dắt tập thể dàn hợp xướng hoặc dàn nhạc biểu đạt tác phẩm âm nhạc.

2. Động tác thể hiện kỹ thuật *legato, non-legato, staccato*

	<i>Legato</i>	<i>Non-legato</i>	<i>Staccato</i>
<i>Nhịp độ</i>	Vừa, chậm.	Vừa, chậm.	Nhanh, nhanh vừa.
<i>Động tác</i>	Mềm dẻo, liên tục.	Ngắt rời chậm rãi, hơi nặng nề.	Dứt khoát, nhanh, sắc gọn.
<i>Tính chất âm nhạc</i>	Mềm mại, sâu lắng, du dương, trữ tình.	Rời rạc, nặng nề, bi thương, cô đơn,...	Hoạt bát, vui tươi, hài hước,...

3. Động tác lấy đà

Động tác lấy đà là động tác của người chỉ huy thực hiện nhằm báo hiệu cho dàn hợp xướng hoặc dàn nhạc chuẩn bị trình diễn tác phẩm âm nhạc; động tác luôn được thực hiện trước khi tập thể diễn viên thể hiện.

Lấy đà mở đầu là động tác dẫn dắt cho dàn nhạc hoặc dàn hợp xướng bắt đầu biểu diễn.

Lấy đà xen kẽ là động tác được thực hiện ở giữa các tiết nhạc, câu nhạc, đoạn nhạc; thực hiện chức năng lấy hơi cho dàn hợp xướng hoặc dàn nhạc thực hiện ý nhạc, câu nhạc mới.

Ví dụ minh họa:

BÀI CA BÊN CẢNH VĨNG

(Trích)

Nhẹ nhàng, tình cảm

Nhạc và lời: Nguyễn Nhung

Dừng chân bên suối vũng đưa
Nhìn trời cao trong xanh lòng lộng.

• *Hướng dẫn thực hiện*

- ✓ Lấy đà mở đầu ở phách 1 cho tập thể diễn viên khởi xướng ở phách 2.
- ✓ Lấy đà xen kẽ ở phách 1 của nhịp thứ 5.
- ✓ Động tác lấy đà đánh xuống phách 1 luôn rõ ràng, đảm bảo đúng tính chất âm nhạc của bài.

4. Động tác kết thúc bài

Động tác kết thúc bài là động tác ra hiệu của người chỉ huy để toàn thể dàn hợp xướng hoặc dàn nhạc kết thúc bài cùng một lúc.

Thực hiện động tác kết bằng cách xoay cổ tay và bàn tay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, tùy theo hướng chuyển động của phách kết thúc. Khi kết thúc, ngón cái khép hờ với ngón trỏ và các ngón khác, hai tay ngừng chuyển động.

Ví dụ minh họa: Thực hiện kết thúc bài cho ca khúc *Đảng đã cho ta mùa xuân* (trang 13).

...Khi lí tưởng Đảng rực sáng trong tim chúng ta.

• *Hướng dẫn thực hiện*

- ✓ Đánh vào phách 3 của nhịp cuối cùng để báo hiệu cho tập thể diễn viên chuẩn bị ngừng diễn. Khi thực hiện phách 3, bàn tay lượn thành một đường vòng tròn theo hướng chuyển động của phách.

✓ Khi tay rơi xuống điểm phách 1, ngón tay cái của người chỉ huy khép lại với ngón trỏ và các ngón khác, hai tay ngừng chuyển động.

5. Động tác thể hiện cường độ

Động tác thể hiện cường độ là động tác của người chỉ huy sử dụng biên độ rộng, hẹp của đôi tay để diễn tả cường độ mạnh hoặc nhẹ.

Vi dụ minh họa: Thể hiện cường độ trong *Bài đọc nhạc số 3* (SGK Âm nhạc 11 trang 26).



• Hướng dẫn thực hiện

Xác định các vị trí có cường độ mạnh, nhẹ, mạnh dần, nhẹ dần, sau đó thực hiện các động tác tương ứng như sau:

- + Cường độ nhẹ: đường nét động tác chỉ huy có biên độ hẹp, nhỏ. Có thể sử dụng ngón tay, bàn tay hoặc cổ tay.
- + Cường độ mạnh: đường nét động tác chỉ huy có biên độ rộng, lớn. Có thể sử dụng cẳng tay, khuỷu tay hoặc cả cánh tay.
- + Cường độ mạnh dần: đường nét động tác chỉ huy có thể biến đổi từ vài centimet cho tới vài chục centimet tương ứng với chuyển động từ ngón tay, cổ tay được mở rộng tới cả cánh tay.
- + Cường độ nhẹ dần: đường nét động tác chỉ huy có thể biến đổi từ vài chục centimet xuống vài centimet tương ứng với sự chuyển động từ cánh tay, cổ tay được thu hẹp tới ngón tay.

6. Động tác thể hiện trường độ

Nốt ngân dài: Tay trái của người chỉ huy đưa lên và dừng lại ở nốt ngân dài, tay phải vẫn đánh theo sơ đồ của đường nhịp để dẫn dắt diễn viên biểu đạt đủ trường độ của nốt nhạc đó.

Vi dụ minh họa: Thể hiện trường độ nốt Đô thăng trong nhịp thứ 4 phần *Vi dụ minh họa* mục 5 (trang 37)



• *Hướng dẫn thực hiện*

Nốt Đô thăng ngân dài 3 phách, tay trái của người chỉ huy đưa lên dừng lại ở đầu phách 1 và giữ đủ 3 phách, tay phải vẫn đánh theo sơ đồ đường nhịp 3 phách; chú ý riêng phách thứ 3 cần nhấn rõ để báo hiệu cho các diễn viên thể hiện nốt Ré tiếp theo được hoà đồng chính xác.

Dấu miến nhịp: Hai tay của người chỉ huy tạm ngưng ở phách có dấu miến nhịp, sau đó thực hiện các động tác để dẫn dắt cho các diễn viên tiếp tục thể hiện các câu nhạc hoặc đoạn nhạc tiếp theo.

Ví dụ minh họa: Thể hiện dấu miến nhịp trong nhịp thứ 7 phần *Ví dụ minh họa* ở Mục 5 (trang 37).



• *Hướng dẫn thực hiện*

Dấu miến nhịp xuất hiện ở phách 1, nốt nhạc tiếp theo rơi vào phách 3. Để thể hiện dấu miến nhịp: hai tay ngưng ở phách 1 đủ độ ngân mong muốn, sau đó lấy đà ở phách 2 để bắt vào nốt nhạc tiếp theo ở phách 3.



- Phân biệt các động tác chỉ huy thể hiện *legato*, *non-legato* và *staccato*.
- Thực hành kỹ thuật diễn tả *legato*, *staccato*, kết hợp thể hiện cường độ biến đổi cho giai điệu sau:



- Thực hành động tác lấy đà, thể hiện dấu nổi và động tác kết thúc cho giai điệu sau:

Chậm, thông thả



- Nhận xét, đánh giá năng lực trong quá trình luyện tập của bản thân và người khác.



Vận dụng các kỹ thuật cơ bản đã học để chỉ huy hát đồng ca đoạn 1 bài hát *Đang đã cho ta mùa xuân* (trang 13).



BÀI 3 THỰC HÀNH CHỈ HUY ĐỒNG CA, HỢP XƯỚNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Phân tích được tiết mục chỉ huy đồng ca bài *Mùa xuân trên quê hương* và tiết mục chỉ huy hợp xướng bài *Hát mừng Tổ Quốc*.
- Cảm nhận được nội dung, sắc thái và tình cảm của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận được sự hoà hợp của âm thanh khi biểu diễn.
- Chỉ huy được tiết mục đồng ca *Mùa xuân trên quê hương* và tiết mục hợp xướng *Hát mừng Tổ Quốc* biểu diễn ở trong và ngoài trường.
- Tự đánh giá được về khả năng chỉ huy của bản thân và người khác.



Xem video và nhận xét về sự điều khiển của người chỉ huy trong tiết mục hợp xướng *Trống cơm* (dân ca Quan họ Bắc Ninh); Chuyển soạn hợp xướng: Nguyễn Thiếu Hoa.



1. Thực hành chỉ huy đồng ca bài *Mùa xuân trên quê hương*

MÙA XUÂN TRÊN QUÊ HƯƠNG

Vừa phải

Nhạc và lời: Hoài Mai

Quê hương vang mãi muôn khúc ca tung bừng. Đời
vui náo nức sức sống đang trào dâng. Mùa về trên quê
hương. Nghe bao tiếng thân thương khi sông núi nổi

liên. Tin vui đến mọi miền. Lời Tổ quốc mệnh
(Vượt) mọi nỗi gian

mông. Bồi hồi khắp non sông. Giờ giao thừa còn
lao. Hàn lại vết thương đau. Lòng ta hằng nung

ấm giọng nói của Bác Hồ. Một
nấu nguyện ước của Bác Hồ. Cùng

Việt Nam thống nhất. Chan hoà tình Nam Bắc. Ôi
dựng xây đất nước. Cho đời thêm mơ ước. Tương

chân lý rạng ngời. Bừng lên sáng soi đời. Vượt
lai sẽ ngập...

...trần. Một niềm vui bao la.

1.1. Phân tích tác phẩm

- Bài hát được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$, nhịp độ vừa phải, tính chất uyển chuyển, nhịp nhàng.
- **Cấu trúc:** gồm hai đoạn:
Đoạn 1: từ đầu đến nhịp thứ 20 (*Quê hương... mọi miền*).
- Đoạn 2: từ nhịp thứ 20 đến hết (*Lời Tổ quốc... bao la*).
- **Giai điệu:** trữ tình dễ nhớ, dễ cảm nhận.
- **Nội dung lời ca:** thể hiện tình yêu quê hương, niềm vui trong ngày thống nhất.
- **Giá trị nghệ thuật:** tác phẩm có giai điệu đẹp, nội dung có tính nhân văn giúp người biểu diễn và người nghe cảm nhận được tình yêu quê hương đất nước, yêu hoà bình.

1.2. Thực hành kỹ thuật chỉ huy

● Hướng dẫn thực hiện

- Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 3 phách với nhịp độ vừa phải.

- Thực hiện diễn tả giai điệu liền mạch, kỹ thuật chủ yếu là legato, thực hiện với động tác mềm mại, uyển chuyển.
- Các vị trí lấy hơi được xác định như trên bản nhạc.
- Thực hiện động tác lấy đà ở phách 2 để bắt vào giai điệu ở phách 3.
- Thực hiện lấy đà xen kẽ mỗi khi bắt đầu câu hát mới. Lấy đà vào phách 2 ở các nhịp sau: 6, 11, 13, 15, 17, 20, 22, 24, 29, 33, 38, 39.
- Thể hiện cường độ sắc thái: đánh nhịp với biên độ không quá rộng để diễn tả cường độ vừa phải.
- Thực hiện động tác kết thúc: nốt kết bài ngân dài hết phách 2 của nhịp 42. Chỉ huy đánh vào phách 2 của nhịp 42; sau đó hát lên trên, thực hiện động tác ngón cái khép hờ với ngón trỏ và các ngón khác để kết thúc tác phẩm.

2. Thực hành chỉ huy hợp xướng bài *Hát mừng Tổ quốc*

HÁT MỪNG TỔ QUỐC

Hơi nhanh, rộn ràng

Nhạc và lời: Phạm Tuyên

Quê hương chúng ta bốn nghìn năm lịch sử dài
 Bao năm đấu tranh dân tộc ta quật cường vùng
 lâu. Trái rộng từ Lạng Sơn liền tới Mũi Cà
 lên bão vệ miền quê hương mỏ hôi máu xương dựng
 Mau. Sau trận thắng Mĩ hôm nay Tổ quốc sắc
 nên. Lá cờ thắm máu cha anh là sắc
 ta càng thấy đẹp xinh. Thế giới hân hoan ngợi
 khăn quàng thắm đẹp tươi. Ta cất tiếng hát ngợi
 ca Việt Nam Hồ Chí Minh. Chào Tổ
 ca Việt Nam Hồ Chí Minh. Minh. Minh. Việt

quốc sáng trong rừng cờ sao. Cát cao lời
Nam Hồ Chí Minh! Việt

ca lòng phơi phơi bao tự hào. Cha anh chúng
Nam Hồ Chí Minh! Việt

ta dâng tuổi xuân trong đấu tranh. Đất
Nam Hồ Chí Minh!

nước ta vượt màn đêm ngời trong ánh bình minh.
Việt Nam Hồ Chí Minh!

2.1. Phân tích tác phẩm

- Bài hợp xướng được viết ở nhịp $\frac{2}{4}$, nhịp độ hơi nhanh, tính chất rộn ràng, tươi vui.
- *Cấu trúc*: gồm hai đoạn:
Đoạn 1: từ đầu đến nhịp thứ 16 (*Quê hương chúng ta... Việt Nam Hồ Chí Minh*).
- Đoạn 2: từ nhịp thứ 20 đến hết (*Chào Tổ quốc... ánh bình minh*).
- *Giai điệu*: kết hợp linh hoạt giữa quãng liền bậc và quãng nhảy.
- *Nội dung lời ca*: ca ngợi đất nước, ca ngợi lãnh tụ, thể hiện niềm tự hào khi cách mạng thành công.
- *Giá trị nghệ thuật*: tác phẩm có tính chất hành khúc, vui tươi, lời ca trong sáng, tự hào, tư tưởng lạc quan,... cùng với giai điệu dễ nghe dễ nhớ, giúp các em học sinh được tiếp cận, thể hiện tác phẩm thuộc thể loại hợp xướng, qua đó cảm nhận được tình yêu quê hương đất nước và yêu hoà bình.

2.2. Thực hành kỹ thuật chỉ huy

• Hướng dẫn thực hiện

- Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 2 phách với nhịp độ nhanh vừa.
- Thực hiện diễn tả giai điệu tươi vui (kỹ thuật chủ yếu là legato, thực hiện với động tác linh hoạt, uyển chuyển).
- Các vị trí lấy hơi được xác định như trên bản nhạc.
- Thực hiện động tác lấy đà ở phách 2 để bắt vào giai điệu ở phách 1.
- Thực hiện lấy đà xen kẽ mỗi khi bắt đầu câu hát mới. Lấy đà vào phách 2 ở các nhịp sau: 4, 8, 12, 16, 20, 24, 28.
- Thể hiện cường độ sắc thái: đánh nhịp phóng khoáng với biên độ không quá rộng để diễn tả cường độ mạnh vừa.
- Thực hiện động tác kết thúc: nốt kết bài ngân dài hết phách 2 của nhịp 32. Chỉ huy đánh vào phách 2 của nhịp 32; sau đó hát lên trên, thực hiện động tác ngón cái khép hờ với ngón trỏ và các ngón khác để kết thúc tác phẩm.



- Nêu được các động tác chỉ huy cơ bản cần thực hiện trong bài đồng ca *Mùa xuân trên quê hương* và bài hợp xướng *Hát mừng Tổ quốc*.
- Thể hiện các động tác chỉ huy cơ bản theo các kí hiệu chỉ dẫn trong bài đồng ca *Mùa xuân trên quê hương* và bài hợp xướng *Hát mừng Tổ quốc*.
- Nhận xét và đánh giá năng lực về chỉ huy của bản thân và các bạn thông qua hai bài trên.



Dàn dựng và biểu diễn tiết mục chỉ huy hợp xướng *Hát mừng Tổ quốc* trong và ngoài trường.

BẢNG GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Đạo cụ	Đạo cụ biểu diễn là những vật dụng thường dùng trong các màn múa như quạt múa, nón lá, nón quai thao, súng giả, balo bộ đội, cành hoa mai đào giả, khăn màn, dây múa, trống com, mũ nón, khăn, cờ phướn, lồng đèn,... nhằm làm rõ nội dung, tính chất của tác phẩm.	5
Minh hoạ	Là việc sử dụng động tác múa, động tác hình thể hoặc có thể kết hợp thêm với đạo cụ để làm rõ nội dung chủ đề, hình tượng của tác phẩm âm nhạc.	5
Bel canto	Lối hát đẹp dùng cho phong cách hát Thính phòng Cổ điển.	12
Hát cộng minh	Lối hát sử dụng các xoang trên mặt và trán làm cộng hưởng cho âm thanh.	18

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Lời nói đầu	2
Hướng dẫn sử dụng sách	3
Chuyên đề 1: Kỹ năng biểu diễn thanh nhạc	4
Bài 1: Những vấn đề chung về kỹ năng biểu diễn thanh nhạc	4
Bài 2: Thực hành biểu diễn bài hát phong cách thính phòng	12
Bài 3: Thực hành biểu diễn bài hát phong cách dân gian	15
Bài 4: Thực hành biểu diễn bài hát phong cách nhạc nhẹ	18
Chuyên đề 2: Kỹ năng biểu diễn nhạc cụ	21
Bài 1: Những vấn đề chung về kỹ năng biểu diễn nhạc cụ	21
Bài 2: Thực hành kỹ năng biểu diễn độc tấu	27
Bài 3: Thực hành kỹ năng biểu diễn hoà tấu	29
Chuyên đề 3: Kỹ năng chỉ huy	32
Bài 1: Những vấn đề chung về chỉ huy	32
Bài 2: Động tác chỉ huy cơ bản diễn tả âm nhạc	35
Bài 3: Thực hành chỉ huy đồng ca, hợp xướng	39
Bảng giải thích thuật ngữ	44